

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST.
Ngày 29-6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ.

2. Ông Phạm Minh Đán.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 26/05/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1980 tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Khối V, phường Đ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị B; có vợ Lê Thị K, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Ngày 26/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/05/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1998, UBND tỉnh Nghệ An quyết định đưa đi cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Ngày 29/10/2001, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 20/02/2003, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 21/8/2008, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 24/05/2019, Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 06/01/2022, tạm giam từ ngày 12/01/2022 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Đỗ Ngọc C, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2022, Nguyễn Đức T đang ở nhà thì có bạn mới quen tên Thương khoảng 38 tuổi (T không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe máy đến, Thương nói với T: “*Đi chơi không*” (ý Thương rủ T đi sử dụng ma túy) thì T nói: “*Nay không có tiền*”, Thương lại nói: “*Anh cứ đi với em, nay em mời*” nên T đồng ý. Sau đó, Thương điều khiển xe máy chở T đi đến khu vực cây xăng Trịnh Xá thuộc thôn An Hoàng, xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý thì dừng lại, Thương lấy ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đưa cho T rồi nói: “*Anh đứng đây đợi em một tý*”. Biết trong vỏ bao thuốc lá Thương đưa có ma túy nên T cầm lấy, cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi xuống xe đứng đợi còn Thương điều khiển xe máy bỏ đi. Trong lúc đứng đợi Thương quay lại, T bị lực lượng Công an xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, T tự giác lấy giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, kiểm tra bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận đó là ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản Kết luận giám định số 05/PC09-MT ngày 11/01/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,152 gam, loại Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKS-PL ngày 25/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Đức T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 05/01/2022, tại khu vực thôn An Hoàng, xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Đức T bị lực lượng Công an xã Trịnh Xá, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,152 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân xấu do đã bị kết án phạt tù về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích; bản thân từng bị kết án về các tội: “Trộm cắp tài sản”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều đã được xóa án tích); từng bị đưa đi cơ sở giáo dục có thời hạn và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Trộm cắp tài sản” (đều đã hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Bộ Luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là người đã nhiều lần bị kết án về tội phạm ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân và biết ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục cố ý vi phạm nên thể hiện bản chất coi thường

pháp luật. Vì vậy, cần có hình phạt thật nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo mới chấp hành xong án phạt tù, không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên Thương khoảng 38 tuổi theo bị cáo khai là người đã đưa ma túy cho bị cáo để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để xem xét và xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/01/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 05/PC09-MT, phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 26/05/2022.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Nguyễn Đức T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn